



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Yên Bái, ngày 20 tháng 04 năm 2022

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh

- Tên tổ chức/*Name of organization*: Công ty Cổ phần An Tiến Industries
- Mã chứng khoán/*Stock code*: HII
- Địa chỉ/*Address*: Khu Công nghiệp phía Nam, xã Văn Phú, TP. Yên Bái, tỉnh Yên Bái
- Điện thoại liên hệ/*Tel.*: 0216 3 853 886 – 0216 3 856 555
- Fax: 0216 3 851 123 E-mail: info@antienindustries.com
- Nội dung thông tin công bố/*Contents of disclosure*: Báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu ra công chúng
- Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 20/04/2022 tại đường dẫn www.antienindustries.com/*This information was published on the company's website on 20/04/2022 (date), as in the link www.antienindustries.com*

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/*We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.*

Tài liệu đính kèm/Attached documents:

Tài liệu liên quan đến nội dung thông tin công bố/*Documents on disclosed information.*

Đại diện tổ chức
Organization representative
Người được ủy quyền CBTT

Dương Huy Bình

BÁO CÁO

Kết quả đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng

*(theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng số 33/GCN-UBCK
do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 24/02/2022)*

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

I. Giới thiệu về Tổ chức phát hành

1. Tên Tổ chức phát hành (đầy đủ): Công ty Cổ phần An Tiến Industries
2. Tên viết tắt: AN TIEN INDUSTRIES., JSC
3. Địa chỉ trụ sở chính: Khu công nghiệp phía Nam, xã Văn Phú, Thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái, Việt Nam
4. Điện thoại: 0216 3 856 555 Fax: 0216 3 851 123 Website: www.antienindustries.com
5. Vốn điều lệ: 368.315.080.000 đồng
6. Mã cổ phiếu: HII
7. Nơi mở tài khoản thanh toán: Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam – Chi nhánh Hải Dương
- Số hiệu tài khoản: 46010002166141
8. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 5200466372 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Yên Bái cấp lần đầu ngày 01/10/2009, đăng ký thay đổi lần thứ 15 ngày 08/03/2022
9. Giấy phép thành lập và hoạt động (nếu có theo quy định của pháp luật chuyên ngành): Không

II. Phương án chào bán

1. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần An Tiến Industries
2. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
3. Số lượng cổ phiếu chào bán: 36.831.508 cổ phiếu, trong đó:
 - Số lượng cổ phiếu Tổ chức phát hành chào bán: 36.831.508 cổ phiếu;
 - Số lượng cổ phiếu cổ đông/chủ sở hữu/thành viên chào bán: 0 cổ phiếu.
4. Giá chào bán: 10.000 đồng/cổ phiếu.
5. Tổng giá trị vốn huy động dự kiến: 368.315.080.000 đồng, trong đó:
 - Giá trị vốn huy động của Tổ chức phát hành: 368.315.080.000 đồng;
 - Giá trị vốn huy động của cổ đông/chủ sở hữu/thành viên: 0 đồng.
6. Phương thức phân phối (thông qua tổ chức bảo lãnh phát hành, đại lý phát hành, đấu giá...):
Chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền

7. Thời gian nhận đăng ký mua và nộp tiền:

+ Đối với cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu: Từ ngày 21/03/2022 đến ngày 12/04/2022

+ Đối với cổ phiếu không mua hết được phân phối lại: Từ ngày 19/04/2022 đến ngày 20/04/2022

8. Ngày kết thúc đợt chào bán: Ngày 20/04/2022

9. Ngày dự kiến chuyển giao cổ phiếu: Dự kiến trong tháng 05/2022, sau khi hoàn tất việc đăng ký bổ sung số lượng cổ phiếu mới phát hành tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam.

III. Kết quả chào bán cổ phiếu

Đối tượng mua cổ phiếu	Giá chào bán (đồng/cổ phiếu)	Số cổ phiếu chào bán	Số cổ phiếu đăng ký mua	Số cổ phiếu được phân phối	Số nhà đầu tư đăng ký mua	Số nhà đầu tư được phân phối	Số nhà đầu tư không được phân phối	Số cổ phiếu còn lại	Tỷ lệ cổ phiếu được phân phối
1	2	3	4	5	6	7	8=6-7	9=3-5	10
1. Chào bán cổ phiếu ra công chúng	10.000	36.831.508	35.877.729	35.877.729	3.234	3.234	0	953.779	97,41%
2. Xử lý cổ phiếu không phân phối hết	10.000	953.779	953.779	953.779	3	3	0	0	2,59%
Tổng số		36.831.508	36.831.508	36.831.508	3.237	3.237	0	0	100%
1. Nhà đầu tư trong nước	10.000	36.614.156	36.614.156	36.614.156	3.205	3.205	0	0	99,41%
2. Nhà đầu tư nước ngoài, Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ	10.000	281.599	217.352	217.352	32	32	0	64.247	0,59%
Tổng số		36.831.508	36.831.508	36.831.508	3.237	3.237	0	0	100%

(*) Ngày 19/04/2022, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần An Tiến Industries đã thông qua phương án phân phối 953.779 cổ phiếu không phân phối hết do cổ đông hiện hữu từ chối quyền mua, cụ thể như sau:

TT	Tên cổ đông	Số cổ phần chào bán trong đợt chào bán này		Tỷ lệ chào bán đợt này/ vốn điều lệ	Số cổ phần chào bán trong các đợt chào bán, phát hành trong 12 tháng gần nhất	Tỷ lệ chào bán trong các đợt chào bán, phát hành trong 12 tháng gần nhất	Số cổ phần sở hữu sau chào bán	Tỷ lệ sở hữu sau chào bán
		Số cổ phần được mua	Được phân phối lại theo nghị quyết HĐQT					
1	Nguyễn Văn Toàn	0	300.000	0,81%	0	0	300.000	0,41%
2	Đặng Tuấn Linh	0	300.000	0,81%	0	0	300.000	0,41%
3	Phạm Văn Cường	0	353.779	0,96%	0	0	353.779	0,48%

IV. Tổng hợp kết quả đợt chào bán cổ phiếu

1. Tổng số cổ phiếu đã phân phối: 36.831.508 cổ phiếu, tương ứng 100% tổng số cổ phiếu chào bán, trong đó:

- Số lượng cổ phiếu của Tổ chức phát hành: 36.831.508 cổ phiếu;
- Số lượng cổ phiếu của cổ đông/chủ sở hữu/thành viên: 0 cổ phiếu.

2. Tổng số tiền thu được từ đợt chào bán: 368.315.080.000 đồng (có xác nhận của ngân hàng nơi mở tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu đính kèm), trong đó:

- Tổng số tiền của Tổ chức phát hành: 368.315.080.000 đồng;
- Tổng số tiền của cổ đông/chủ sở hữu/thành viên chào bán: 0 đồng.

3. Tổng chi phí: 91.600.000 đồng.

- Phí tư vấn phát hành: 55.000.000 đồng.
- Phí cấp giấy chứng nhận chào bán: 25.000.000 đồng.
- Phí đăng công bố thông tin: 0 đồng
- Phí thực hiện quyền: 10.500.000 đồng
- Phí chuyển khoản của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam: 1.100.000 đồng

4. Tổng thu ròng từ đợt chào bán: 368.223.480.000 đồng.

V. Cơ cấu vốn của Tổ chức phát hành sau đợt chào bán

1. Cơ cấu vốn

TT	Danh mục	Số lượng cổ đông	Số cổ phần sở hữu	Giá trị cổ phần sở hữu theo mệnh giá (nghìn đồng)	Tỷ lệ sở hữu
I	Cổ đông trong nước, nước ngoài				

1	Trong nước	4.041	73.164.065	731.640.650	99,32%
1.1	Nhà nước	0	0	0	0
1.2	Tổ chức	24	37.217.318	372.173.180	50,52%
1.3	Cá nhân	4.017	35.946.747	359.467.470	48,80%
2	Nước ngoài	46	498.951	4.989.510	0,68%
2.1	Tổ chức nước ngoài, Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ	11	297.701	2.977.010	0,40%
2.2	Cá nhân	35	201.250	2.012.500	0,27%
	Tổng cộng (1 + 2)	4.087	73.663.016	736.630.160	100%
II	Cổ đông sáng lập, cổ đông lớn, cổ đông khác				
1	Cổ đông sáng lập	0	0	0	0
2	Cổ đông lớn	1	37.207.558	372.075.580	50,51%
3	Cổ đông nắm giữ dưới 5% số cổ phiếu có quyền biểu quyết	4.086	36.455.458	364.554.580	49,49%
	Tổng cộng (2 + 3)	4.087	73.663.016	736.630.160	100%

2. Danh sách và tỷ lệ sở hữu của cổ đông lớn

TT	Tên cổ đông	Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
1	Công ty Cổ phần Nhựa An Phát Xanh	0800373586 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hải Dương cấp, đăng ký lần đầu ngày 09/03/2007; đăng ký thay đổi lần thứ 33 ngày 11/01/2022	37.207.558	50,51%

VI. Tài liệu gửi kèm

- Văn bản xác nhận của ngân hàng nơi mở tài khoản phong tỏa về số tiền thu được từ đợt chào bán;
- Quyết định của Hội đồng quản trị về việc phân phối cổ phiếu.

TỔNG GIÁM ĐỐC


NGÔ VĂN THỤ